TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **160**/2024/HS-ST
Ngày 20 - 8 - 2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8 - TP. HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Như Hoa

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Lê Thị Kim Liễu

Bà Trần Thị Ngọc Hà

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Anh Tú - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Phan Xuân Hiền – Kiểm sát viên

Ngày 20 tháng 8 năm 2024, tại Phòng xử án Tòa án nhân dân Quận 8, Tòa án nhân dân Quận 8 xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 194/2024/TLST-HS ngày 11/7/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 274/2024/QĐXXST-HS ngày 01/8/2024, đối với bị cáo:

Trần Ngọc T; giới tính: Nam; sinh ngày 15 tháng 2 năm 1993, tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 2 N, Phường A, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: Không có nơi ở nhất định; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Hoa; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 0/12; con ông Trần Diệu T1 (chết) và bà Nguyễn Thị Kim D; có vợ và 04 người con; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Quyết định số 03/QĐ-QLNN ngày 05/01/2024 của U, Quận H, Tp . về việc quản lý người nghiện ma túy trong thời gian làm thủ tục đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; Quyết định số 05/QĐ-UBND ngày 21/3/2024 về việc hủy Quyết định số 03/QĐ-QLNN ngày 05/01/2024 của U, Quận H, Tp .

Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/3/2024 cho đến nay; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Trẻ Đặng Anh Minh T2, sinh ngày 16/7/2008; địa chỉ: 1 P, Phường A, Quận H, Tp .; tạm trú: Nhà không số, hẻm B P, Phường A, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

Người đại diện hợp pháp: Ông Đặng Xuân M, sinh năm 1980; địa chỉ: 1 P, Phường A, Quận H, Tp .; tạm trú: Nhà không số, hẻm B P, Phường A, Quận H, Tp ., là cha ruột. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ 00 phút, ngày 28/12/2023, Trần Ngọc T đi bộ lang thang đến khu vực đường P, Phường A, Quận H tìm tài sản sơ hở để trộm cắp bán lấy tiền, khi T đi đến trước nhà không số đối diện số 2 P, Phường A, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh thì T nhìn thấy một xe máy điện màu xanh, biển số: 41MĐ1-330.40 đang dựng trước nhà, trên công tắc xe còn cắm chìa khóa xe không có người trông coi, nên T này sinh ý định trộm xe này. Thực hiện ý định trên, T đi đến vị trí dựng xe và leo lên xe định khởi động xe bỏ chạy nhưng do T không biết cách khởi động xe, nên T leo xuống xe, dẫn bộ xe đi ra hướng đường P, Phường A, Quận H khoảng 40 mét. T vặn ga xe bằng tay phải thì xe khởi động được, T leo lên xe rồi điều khiển xe chạy đến trước trạm dùng xe buýt đường N thuộc ấp D, xã P, huyện B thì bị anh anh Đặng Xuân M, dùng xe mô tô chở theo con gái Đặng Anh Minh T2 (chủ sở hữu xe) đuổi theo kịp T và chặn đầu xe của T lại, và kêu T dừng lại nhưng do sợ bị bắt nên T bỏ xe lại rồi bỏ chạy bộ, được khoảng 20 mét thì bị anh M giữ lại, sau đó giao T cho Công an xã P, huyện B, Tp . lập hồ sơ vụ việc và chuyển Công an P, Quận H giải quyết theo thẩm quyền.

Ngày 21/02/2024, Hội đồng định giá tài sản Quận H có kết luận định giá tài sản số: 15/KL-HĐĐGTS, kết luận: 01 xe máy điện nhãn hiệu VINFAST, số loại EVO 200 LITE, màu xanh tím, biển số 41MĐ1-330.40, số máy: VFHCEAE230127D0106, số khung: RPXP2LHLVPE004709 có giá trị 7.500.000 (bảy triệu năm trăm ngàn) đồng.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q, Trần Ngọc T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội nêu trên.

Vật chứng, đồ vật tạm giữ: 01 xe máy điện nhãn hiệu VINFAST, số loại EVO 200 LITE, màu xanh tím, biển số 41MĐ1-330.40, số máy: VFHCEAE230127D0106, số khung: RPXP2LHLVPE004709. Ngày 29/2/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q đã ra Quyết định xử lý vật chứng bằng cách trả lại xe máy điện trên cho em Đặng Anh Minh T2.

Trách nhiệm dân sự: Em Đặng Anh Minh T2 có cha là ông Đặng Xuân M, là người đại diện hợp pháp, đã nhận lại xe, không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại bản Cáo trạng số 184/CT-VKS-Q8 ngày 10/7/2024, Viện kiểm sát nhân dân Quận 8 đã truy tố bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản" theo Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố;

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8 vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng Khoản 1 Điều 173; Điểm i, s Khoản 1 Điều 51; Điểm i Khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù.

Bị cáo khai báo về hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản cáo trạng đã được tóm tắt như trên, không tự bào chữa, không tranh luận, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Q, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, các đương sự không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Căn cứ tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa, có đủ cơ sở để kết luận:

Vào 18 giờ 00 phút, ngày 28/12/2023, tại trước nhà không số đối diện số B P, Phường A, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh, lợi dụng sơ hở chủ sở hữu để tài sản mà không khóa, không người trông coi, Trần Ngọc T đã vi lén lút chiếm đoạt 01 xe máy điện nhãn hiệu VINFAST, màu xanh tím, biển số 41MĐ1-330.40 của trẻ Đặng Anh Minh T2.

Căn cứ Kết luận định giá tài sản số: 15/KL-HĐĐGTS, ngày 21/02/2024 của Hội đồng định giá tài sản Quận H xác định 01 xe máy điện nhãn hiệu VINFAST, số loại EVO 200 LITE, màu xanh tím, biển số 41MĐ1-330.40, số máy: VFHCEAE230127D0106, số khung: RPXP2LHLVPE004709 có giá trị 7.500.000 đồng (bảy triệu năm trăm ngàn) đồng.

Bị cáo là người trưởng thành, có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi phạm tội của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì để thõa nhu cầu cá nhân, bị cáo vẫn cố ý thực hiện.

Do vậy, có đủ cơ sở xác định bị cáo đã phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm vì đã xâm phạm trực tiếp đến tài sản hợp pháp của công dân, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, trị an xã hội. Cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ sức giáo dục, răn đe phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tài sản chiếm đoạt đã thu hồi trả lại cho bị hại. Do vậy, Hội đồng xét xử xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định Điểm i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Căn cứ Giấy khai sinh 192, Quyển số 01/2008, đăng ký ngày 22/7/2008 tại U, Quận H, Tp . xác định bị hại, trẻ Đặng Anh Minh T2, sinh ngày 16/7/2008, tại thời điểm bị cáo thực hiện hành vi phạm tội, là ngày 28/12/2023, bị hại chưa đủ 16 tuổi, nên bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng "Phạm tội đối với người dưới 16 tuổi" quy định tại Điểm i Khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Ngoài ra bị cáo có nhân thân xấu, từng bị đưa vào diện quản lý người nghiện ma túy trong thời gian làm thủ tục đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Đây là tình tiết xem xét xét khi quyết định hình phạt cho phù hợp với nhân thân bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bị cáo bồi thường, vắng mặt tại phiên tòa, nên không xét.

[6] Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào Khoản 1 Điều 173; Điểm i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điểm i Khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt: Bị cáo Trần Ngọc T 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Thời hạn tù tính từ ngày 21/3/2024.

2. Về án phí: Căn cứ vào các Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm ngàn) đồng.

3. Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày Tòa tuyên án, bị cáo, các đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm đến Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh. Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày Bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND Quận 8;
- VKSND TP.HCM;
- CQĐT CA Quận 8;
- CQ THAHS CA Quận 8;
- Trại tạm giam Chí Hòa;
- Chi cục THA DS Quận 8;
- Người tham gia tố tụng khác;
- TAND TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- PC53.
- Lưu: HS, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Như Hoa